

QUYẾT ĐỊNH số 347-CP ngày 24-9-1979
về việc tổ chức hệ thống trường
quản lý hợp tác xã nông nghiệp.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14-7-1960 ;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ số 61-CP ngày 5-4-1976 về cuộc vận động tổ chức lại sản xuất, cải tiến một bước quản lý nông nghiệp, lâm nghiệp từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa ;

Theo đề nghị của đồng chí Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.— Nay thành lập Trường quản lý hợp tác xã nông nghiệp trung ương đặt trực thuộc Bộ Nông nghiệp (có phân hiệu ở một số địa phương do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp quyết định).

Trường quản lý hợp tác xã nông nghiệp trung ương có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý hợp tác xã và cán bộ làm công tác giảng dạy ở các trường quản lý hợp tác xã nông nghiệp tỉnh, huyện và tương đương.

Điều 2.— Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được thành lập trường quản lý hợp tác xã nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc lớp quản lý hợp tác xã nông nghiệp trực thuộc trường trung cấp nông nghiệp.

Trường hoặc lớp quản lý hợp tác xã nông nghiệp của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng chủ nhiệm, phó chủ nhiệm,

trưởng ban, phó trưởng ban kiểm soát, trưởng tiểu ban chuyên môn của hợp tác xã nông nghiệp, trưởng ban, phó trưởng ban quản lý các tập đoàn sản xuất.

Điều 3.— Ở các huyện miền Nam (từ Bình Trị Thiên trở vào) được thành lập trường hoặc lớp quản lý hợp tác xã nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Trường hoặc lớp quản lý hợp tác xã nông nghiệp huyện có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đội trưởng, đội phó đội sản xuất, đội lao động chuyên khâu, trưởng, phó tập đoàn sản xuất, nhân viên làm công tác nghiệp vụ của hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, v.v...

Điều 4.— Tổ chức và hoạt động, nội dung và chương trình đào tạo của các trường nói ở điều 1, 2, 3 trên đây do Bộ Nông nghiệp quy định, có sự tham gia của Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp và các Bộ có liên quan để bảo đảm không trùng lặp về nội dung giảng dạy với các trường khác. Riêng đối với các trường ở miền Nam thì nội dung chương trình giảng dạy về cải tạo xã hội chủ nghĩa phải bản thống nhất với Ban cải tạo nông nghiệp trung ương.

Điều 5.— Trường quản lý hợp tác xã nông nghiệp trung ương được hưởng các chế độ như các trường đại học nông nghiệp ; trường quản lý hợp tác xã nông nghiệp tỉnh, thành phố được hưởng các chế độ như các trường trung học nông nghiệp ; trường quản lý hợp tác xã nông nghiệp huyện được hưởng các chế độ như các trường sơ cấp nông nghiệp.

Đối với các cán bộ của hợp tác xã di học ở các trường quản lý hợp tác xã nông nghiệp các cấp được hưởng các chế độ đã quy định ở điểm 2, điều 4 của quyết định số 130-CP ngày 20-6-1975 của Hội đồng Chính phủ về bổ sung chính sách, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ xã.

Điều 6. — Các đồng chí Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp, Bộ trưởng Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng ban cải tạo nông nghiệp miền Nam, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh cùng thủ trưởng các ngành, các cấp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 1979

T.M. Hội đồng Chính phủ
Quyền Thủ tướng Chính phủ
LÊ THANH NGHỊ

NGHỊ ĐỊNH số 348-CP ngày 24-9-1979
quy định về tổ chức làm công tác
kế hoạch của các cấp ở địa phương.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ban hành ngày 14-7-1960 ;

Căn cứ vào Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chính phủ ban hành kèm theo nghị định số 172-CP ngày 1-11-1973 và bản quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của chính quyền Nhà nước cấp tỉnh trong lĩnh vực quản lý kinh tế, ban hành kèm theo nghị định số 24-CP ngày 2-2-1976 của Hội đồng Chính phủ ;

Xét đề nghị của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. — Nay quy định thống nhất hệ thống tổ chức làm công tác kế hoạch của các cấp ở địa phương như sau :

1. Ở cấp tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương (dưới đây gọi tắt là tỉnh), có Ủy ban kế hoạch.

2. Ở cấp huyện và đơn vị tương đương (dưới đây gọi tắt là huyện), có ban kế hoạch.

3. Ở cấp xã và đơn vị tương đương (dưới đây gọi tắt là xã), công tác kế hoạch do chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trực tiếp phụ trách, có cán bộ chuyên trách giúp việc. (Các xã ở miền Nam có ban kinh tế — kế hoạch xã theo chỉ thị số 190-CP ngày 10-5-1979 của Hội đồng Chính phủ).

4. Ở các Ty, Sở và đơn vị tương đương của tỉnh, có phòng hoặc bộ phận kế hoạch.

5. Ở các ban chuyên môn và tổ chức tương đương của cấp huyện, có bộ phận kế hoạch hoặc cán bộ chuyên trách công tác kế hoạch.

6. Ở các đơn vị kinh tế cơ sở của tỉnh, của huyện (như công ty, xí nghiệp quốc doanh, xí nghiệp công tư hợp doanh, hợp tác xã, v.v...), có phòng, ban hoặc tổ kế hoạch.

Điều 2. — Tổ chức làm công tác kế hoạch của các cấp ở địa phương chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân cùng cấp, đồng thời chịu sự chỉ đạo của cơ quan ngành dọc cấp trên về chuyên môn, nghiệp vụ, về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ theo nguyên tắc lãnh đạo hai chiều.